TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 14/2017/HSST
Ngày 13 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Tiến;
2. Ông Hoàng Văn Lợi;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Quang Bảo - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cát Hải;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tham gia phiên toà: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2017/HSST ngày 02/6/2017 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc T, sinh năm 1987 tại Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản; bị bắt tạm giam ngày 22/3/2017; có mặt.

Người bị hại: Anh Phạm Văn N

Địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14/3/2017 T đến nhà anh Phạm Văn N ở thị trấn C, huyện C, Hải Phòng chơi. T vào nhà và phát hiện dưới gầm bàn để máy vi tính có 01 điện thoại iphone 5s mặt trước màu trắng, sau lưng máy màu vàng đang cắm sạc nên T nảy sinh ý định trộm cắp. T rút sạc, tắt nguồn rồi trộm cắp chiếc điện thoại đi về nhà.

Sau đó T đến nhà anh Hoàng Văn K ở thị trấn C với mục đích bán điện thoại. Tại nhà anh K bị cáo đã thực hiện hành vi dâm ô đối với con gái anh K là cháu Hoàng Thị P thì bị phát hiện.

Ngày 17/3/2017, T giao nộp cho cơ quan điều tra 01 điện thoại Iphone 5s mặt trước màu trắng, mặt sau máy màu vàng có số Imei 013853005866246

Tại kết luận số 02/KL- HĐĐG ngày 22/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: điện thoại Iphone 5s số Imei 013853005866246 có giá 2.200.000 đồng

Ngày 28/3/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại nói trên cho anh Phạm Văn N. Anh N không có yêu cầu bồi thường.

Đối với hành vi dâm ô của Bùi Ngọc T, do người bị hại cùng gia đình người bị hại từ chối làm việc với các cơ quan pháp luật nên Cơ quan điều tra chưa thực hiện được việc thu thập chứng cứ đối với cháu P nên tách hồ sơ để điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Từ những hành vi nêu trên của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Ngọc T về tội: Trộm cắp tài sản, căn cứ khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự theo cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 31/5/2017.

Tại phiên toà bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Phạm Văn N vắng mặt nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội Trộm cắp tài sản. Đồng thời phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích nhân thân và tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T từ 12 đến 18 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là lén lút, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người sở hữu tài sản để chiếm đoạt tài sản. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.200.000 đồng, vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo T phạm tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật, đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương, vì vậy cần đưa bị cáo ra xét xử để làm gương răn đe giáo dục.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản, tính đến lần phạm tội này chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2006 và 2008, tính đến lần phạm tội này tuy đã được xóa án tích nhưng thấy bị cáo có nhân thân xấu, khó giáo dục tại cộng đồng, mặt khác bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy vì vậy cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi. Từ những phân tích trên đây thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc T phạm tội: Trộm cắp tài sản

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Ngọc T 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: ngày 22 tháng 3 năm 2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- PC 27 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư Pháp Hải Phòng;
- Công an huyện Cát Hải;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh